

GIÁ BÁN	
ĐÓNG-TRÁP	NGOÀI QUỐC
Mỹ năm 1934	1.50
Sau tháng 2.50	4.00
Sau tháng 1.50	9.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M.
TRẦN-DÌNH-PHIÊN. - Ai đang
quảng cáo, việc riêng, xin thương
hãy trước.

TIẾNG-DÂN

CHUYÊN-BÀN
HUYỀN-THỨC-KHANG
Quảng
TRẦN-DÌNH-PHIÊN

La Voix du Peuple
Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÂN
Số 10, đường Đông-Du, Huế
Giấy-thiệp số 1 số 10
Quảng - thạp: TIENHONH NVB

Một lời nói xác
thực, giá trị không
bao giờ tiêu mất.

GIÁ-TRỊ BÀN CÀO CHÉP LỜI ĐÀM THOẠI CỦA VUA DUY-LIÊM THỨ HAI, BỎ SÓT CÁCH NAY ĐÃ 26 NĂM (Liên-hiệp Đức Mỹ đề chống Nhật)

Lời đàm thoại mà quên sót nay
đã 26 năm, như của người thường
hay là lời nói không có giá trị
quan trọng. Vì ai còn dám xia gì
nữa. Nhưng lời đàm thoại ấy lại là
của vua Duy Liêm thứ 2 nước Đức.

Vua Duy Liêm thứ (Guillaume II),
còn ai không biết? Tuy trận Austerlitz
bị thất bại, nhà đại anh hùng đánh
bỏ tay trong ngày một lợ, song lúc
còn đương cầm chủ quyền nước
Đức, một lời nói, một việc làm, cử
động tí gì, toàn thế giới đều chăm
mắt vào. Vì thế mà nhân nhíp
người Nhật hăm dọa liệt cường,
một tờ nguyệt san ở Mỹ tìm được
bản cảo chép lời đàm thoại của nhà
đại anh hùng kia về năm 1908,
đem tuyền bố ra. Phần đóng được
đọc lời đàm thoại ấy, x-m như là
của bầu vỏ giả.

Nguyên năm 1905, vua Duy Liêm
nghe tin Nga bị Nhật đánh thua, tỏ
lòng cảm tức, nói câu khẳng khái
rằng: "Ta rất trông chờ quân
hạm ta có cái cơ hội chạm với Nhật
bản: ta quyết không để cho Trung
Nhật liên hiệp nhau, mà cũng
quyết không dung cho Nhật tự do
nổi Trung quốc. Ấy chính là sinh
mạng của dân da trắng ngày nay.
Ta không muốn nói lời nực. Anh,
vì nước Anh chính là phái nghịch
với da trắng (cơ y chỉ Anh Nhật
đồng minh)...". Đến năm 1908, tiếp
chuyến với một nhà giàu nhân Mỹ,
vua Duy Liêm cũng tỏ ý nói trên,
chủ trương liên hiệp Đức Mỹ để
đối phó với Nhật bản là nước mới
cường thịnh ở phương Đông. Ông
ta nói:

"Ai cũng biết giống vàng với
giống trắng sao cũng có một ngày
xung đột nhau; chúng ta không làm
hết chức vụ cao trọng bảo toàn vãn

minh cổ hủ của ta, thì không một
mũi nào thấy rõ tiền ta. Chúng ta
phải biết người Nhật ghét người
da trắng, càng sâu sắc hơn người
da trắng ghét giống da ma nữa kia
đem làm chủ người Nhật". Đương, ông
ta thuật lại mấy lần đã cùng Tổng
thống Mỹ nói chuyện:

"Tôi có một ngày người ta hỏi
sẽ giặc ngộ mà cũng đọc bản cảo
đồng tuyền ngôn của 2 nước Đức
và Mỹ, cùng báo toàn chủ quyền
Trung quốc. Đến lúc ấy không rõ
nước láng giềng cách biển, cảm
tưởng ra thế nào..."

Lời đàm thoại ấy, lộ ra lưỡi
gươm ngời sáng, khiến người kinh
hải, nên lúc bấy giờ, bộ ngoại giao
Đức không cho phát biểu công khai,
chỉ đưa bản cảo đã duyệt cho Thế
kỷ tập chí lại đăng. Song trước khi
xuất bản lại thu hồi lại, nên nhiều
người đã biết có cái câu quan trọng
ấy.

Đã 26 năm nay, các nhà xuất
bản ra sức tìm bản cảo ấy, đánh
xuất số tiền rất lớn mà không sao
tìm được. Bản đàm thoại ấy thành
ra bản cảo danh tiếng có cái giá
trị cao quí trên lịch sử.

Mới rồi, ở Ba sĩ đôn (Boston, một
thị trấn nước Mỹ) có người họ Cáp,
chính là con nhà gia nhân đã hầu
chuyện vua Duy Liêm ngày trước,
đem bản đàm thoại ấy phát biểu,
thành ra thế giới mới được thấy
lời nói sét của nhà đại anh hùng
kia.

Xem chuyện trên ta thấy rằng
một lời nói và một việc làm của nhà
anh hùng mà được người đời lớn
trọng là vì cái giá trị của câu nói
việc làm ấy, dù là thời đại đổi dời
mà cũng không hề tiêu mất.

Sử Bình Từ

ÔNG DOUMERGUE TIẾP CÁC ĐẠI BIỂU ĐỒNG DƯƠNG

Paris, 14 Juin. -- Sáng nay, báo
"Dépêche coloniale" đăng tin rằng
bom qua quan Thủ tướng Doumer-
gue đã tiếp kiến quan Toàn quyền
Kobin, ông Hoàng-trọng-Phu, hội
viên Hội đồng Tự nghị, và các ông
đại biểu Nam-ky. Quan Thủ tướng
có tuyên bố với các ông ấy như vậy:
"Nhờ có thể lực của quan Tổng
thống thuộc địa Pierre Laval, lại
nhờ các quan Tổng trưởng trong
Nội các đã trực tiếp bộ thuộc địa
giúp vào, mà việc hạn chế lúa gạo
Đông dương sẽ bãi bỏ."

Quan Thủ tướng lại nói riêng với
ông Hải quang Chiêu rằng Chính
phủ Pháp rất sẵn lòng giúp đỡ dân
Đông dương để qua cơn khó khăn
này.

TAI HẠN Ở MỸ

Ở Chi gia na, theo tờ công bố của
Mỹ liên xô trong tháng 4, 5 vừa qua,
số người chết về tai hạn đến 149
người, trong có 5 người chết nóng
một cách trực tiếp (chết gấp). Còn về
mưa lã, tính bình quân mỗi ngày
mặt trời đốt hết 2.000.000 đồng.
(2 triệu đồng)

Các thư lợi khi giới người mới phát minh

1) **Giương bóng sáng**
Đại tướng Mỹ, Phức tư Thỏa, là
một nhà kinh nghiệm về quốc sự có
dự đoán Âu chiến trước, thấy công
cao lợi bại của tàu bay, năm 1920
mở một phòng nghiên cứu tìm cách
đổi phó với tàu bay, năm 1931 phát
minh ra một thứ kính, dùng bóng
sáng hợp với diễn không gây mà
giết người. Kính này hình tròn, dài
2 thước, đặt trên một đế mà vào
động tự do, xoay xoay hướng nào
cũng được; tia sáng màu xanh lục
không, độ nóng đến cực điểm, đã
thí nghiệm lại trường tàu bay như
vừa: thả ở chiếc tàu không người
lên trên không, rồi chiếu kính ấy
lên, nghe như một tiếng sét, tàu bay
kia đâm rơi xuống cả.

2) **Tam trọng sáng**
Thư sáng này cũng người Mỹ
mới tạo, khác các thư sáng thường.
Sáng này khi viên đạn đã ra khỏi miệng
súng rồi, chính minh viên đạn tự
động mà bắn thêm một lần thứ hai
nữa. Sau viên đạn ấy lại có đặt sẵn
kính để; nếu bị bắn nhầm là phải
nóng chết ngay, không thuốc gì
cứu được.

Viên đạn thứ nhất kia, đầu gang
dày 15 tấc cũng bắn thẳng qua như
chơi, nghĩa là bắn lực bạm mà bị
một viên đạn kỳ công phải vỡ chìm.

3) **Sáng bắn tên bay**
Sáng này người Nhật chế ra, như
chiếc thuyền gió, lối chừng 8 tấc,
làm bằng lụa, chong quanh trên
thuyền có dây giây, dưới mỗi
giây có cột dạn chì; cách trang trí
như cái đèn lồng, mỗi một viên
đạn chỉ kia chứa được 100 viên
đạn khác. Khi dùng lụa dạn bắn lên
trên không cao chừng 4, 5 ngàn
thước, thuyền gió kia nổ một cái
thì bao nhiêu đạn bắn ra giữa không
như bầy chim bay; nếu gặp tàu bay
thì đạn kỳ phang vào cánh thế nào
cũng rơi.

4) **Các thư độc khi**
Giống này hiện nay thì khốc hại
thế nào, không cần phải nói nữa;
trước kia quốc tế đã cấm dùng mà
nay bỏ trở chế ra nhiều, lại nhiều
thứ độc ác hơn ghê hơn trước.

Nếu trận đại chiến thứ hai mà
bắn ra thì bọn kếp xếp mấy trận
thứ nhất kia.

Có người nói: những tin như thế
chẳng qua thấy người đời còn ham
chuyện chiến tranh mà đặt chuyện
truyền ra để hăm dọa, tức là theo
lý tưởng "độc độc độc" để
cho người ghê cái thảm họa chiến
tranh mà đẹp bết lòng bằng hai giết
người kia, chứ quả vậy thì khoa học
là lợi khi giết người, có cái công gì
mà cho được cái tội ấy. Trừ ấy!
Nói thế hoặc cũng có lý.

T. V. T.

THƠ TÍN

Cùng ông Nguyễn văn Đôn
Phan thiết

Được bài lai cáo của ông, song
không đăng được, vì ông không nói
rõ ngày tháng nào xảy ra việc ấy.

T. D.

hết là phải. Mà đợi gì đến 24 năm!
chính ngày nay mà ở nước Cờ-Việt
chúng ta đây, đã được mấy người
không đến!

CHUYÊN BÔI

"Kia núi Ngự sông Hương"

Xưa nay, hình như người với cảnh nắn
có quan hệ với nhau, nên kể có cảnh nào
lời đẹp là có người đến du ngoạn. mà bất
kỳ người nào trong đời cũng có ý muốn
một cái cảnh riêng; không cảnh có danh
từng, không cảnh non xanh nước biếc. thì
cảnh cảnh lữ tre xanh, cảnh đồng không
mông quạnh... đều đẹp đều xua cũng là cái
cảnh trông thấy thì ưa, mà có đi xa ra lại
nhỏ. Nói về cảnh đẹp thì xưa nay người nào đã có
cảnh riêng của núi Ngự sông Hương...
ở Đà-thành, cảnh Lam giang Hồng Lĩnh ở
tỉnh Nghệ an v.v., đều là những cảnh mà
người thấy qua một lượt là không quên
được. Tôi còn nhớ có được một bức thư
của một người bạn học cũ ở Đà-thành,
trong thư bạn nói có mấy chữ "lân sông
Hồng Lĩnh... giọng chuông Trấn Vũ..." để
nhắc sự qua cái buổi đời chung của chúng
tôi trên đất "Ngàn năm vãn vật", mà cũng
đủ làm cho tôi trong nháy mắt sống lại
cái khoảnh khắc dĩ vãng, với bao nhiêu cái
hỷ niếm thú vị dĩ vãng.

Mà lại chỉ nói cảnh xưa xa he! Hiện
nay ở Thần kinh thì nói cảnh Thần kinh
cái đó, Thần kinh xưa nay có tiếng là nơi
có nhiều danh lam thắng cảnh kia mà!

"Giáo sư cảnh trước là đó,"

"Tiếng chuông Thiên-mụ cảnh gà Thọ-xương"

Thiên mụ Thọ-xương! Ai có ở lại chơi
Thần kinh thì lúc rời phải từ giã Thần kinh,
nếu đi đến hai cửa thần trên thì không
khỏi có lòng nhớ cảnh. Nhưng đó cũng
chỉ một phần rất nhỏ của cảnh Thần kinh.
Cái cảnh của Thần kinh chính nằm trong
mấy tiếng:

"Kia núi Ngự... sông Hương..."

là ta thường nghe ở trong một bài ca Huế.

Sông Hương, núi Ngự! một đêm trăng
mùa thu, chiếc thuyền lơ lửng trên mặt
nước sông Hương... một buổi chiều mùa
hạ, dạo chơi dưới bóng cây thông núi
Ngự... thật không gì thú vị bằng. Nhưng
sông Hương núi Ngự tuy là một vẻ đẹp
vô cùng, mà khách đến cảnh để tự tiện
cảnh một cái tình hồn thiêng liêng, lấy
cảnh để chứng cho những lời ước hẹn. Vì
vậy mà ta đã từng thấy biết bao nhiêu đôi
thanh niên trai gái cùng nhau chia rẽ cái
thủ sông Hương núi Ngự, rồi trước khi
hâm Bức chia phôi vẫn lấy cảnh lại một
câu khác... mà đối với câu nào, có kia
cũng có thể là thế. Cũng chỉ một nỗi
đau một nỗi buồn mà thôi, mà sao
lắm lời thề!

Đó là một chuyện khách tình. Bây giờ
đến trong làng chính trị cũng thấy cái
kính thế ấy, chỉ khác nhau danh từ
thời: "Hội đồng báo, hội anh em Hồng-
Lộc, hội giống Tiên Rồng! Hội gian sơn đỏ
quốc! v.v." (Như xưa cái trống có dây
lối đồng thì: "cờ-rồng thành... thành...
cải-thang...", thì anh em lập) Có ông
không những thế mà thôi còn lại lại
đem đến cả quá khứ của mình nữa!
Tôi có hỏi chơi một người:

"Hải cách thế của 'chính trị' và của các
nhà làm chính trị, anh thích cách nào hơn?"

Người ấy trả lời:

"Thôi, thế để cho tôi lãnh cái tiếng thế
của người xưa... còn hơn, vì mình
không biết gì mà tin ở lời thế, nhưng
lại ra mình cũng hưởng được cái tình hình
hiện tại... chỉ chờ đợi các ông chính trị,
mình không biết thế mà thôi còn lại lại
đem đến cả quá khứ của mình nữa!"

Tôi có hỏi chơi một người:

"Hải cách thế của 'chính trị' và của các
nhà làm chính trị, anh thích cách nào hơn?"

Người ấy trả lời:

"Thôi, thế để cho tôi lãnh cái tiếng thế
của người xưa... còn hơn, vì mình
không biết gì mà tin ở lời thế, nhưng
lại ra mình cũng hưởng được cái tình hình
hiện tại... chỉ chờ đợi các ông chính trị,
mình không biết thế mà thôi còn lại lại
đem đến cả quá khứ của mình nữa!"

Tôi có hỏi chơi một người:

"Hải cách thế của 'chính trị' và của các
nhà làm chính trị, anh thích cách nào hơn?"

Người ấy trả lời:

"Thôi, thế để cho tôi lãnh cái tiếng thế
của người xưa... còn hơn, vì mình
không biết gì mà tin ở lời thế, nhưng
lại ra mình cũng hưởng được cái tình hình
hiện tại... chỉ chờ đợi các ông chính trị,
mình không biết thế mà thôi còn lại lại
đem đến cả quá khứ của mình nữa!"

Tôi có hỏi chơi một người:

"Hải cách thế của 'chính trị' và của các
nhà làm chính trị, anh thích cách nào hơn?"

ĐỌC SÁCH NÊN THÈ NÀO?

(Quá quí chuộng quyền sách có ngăn trở gì sự đọc sách không?)

Tiếng-dân số trước có bài nói
chuyện đọc báo, nay nói chuyện đọc
sách.

Ngày xưa, chưa có hoạt bản, sách
là một thứ hiếm có, không phải
mỗi người đều sắm được, nên phần
đồng đi học, thường mượn sách về
sao chép. Đây là một sự ngăn trở
lớn trên đường học vấn. Ngày nay
nhờ có cơ khí công cách in hoạt
bản, sự in sách được dễ dàng, thật
là giúp ích cho học giới không ít.
Thế vậy nên ngày nay đi học, đầu
cầu bé mới cấp vở đi trường để có
quyển sách in chữ rõ, bìa đẹp mang
theo.

Trẻ con 8, 9 tuổi, chưa biết
quyển sách đáng quí chuộng, nên
giấy tờ phải giữ gìn cho được sạch
sẽ, đừng làm hư hỏng; người lớn
dĩ biết xem sách, quí quyển sách,
nên có giấy bao ngoài bìa, mỗi khi
đọc xem nên cẩn thận cho quyển
sách khỏi hư mòn... đều ấy rất phải.
Song nhân thế mà có kẻ quá quí
chuộng quyển sách: mua sách thật
đẹp về để chưng, có khi trọn năm
không dám động đến: động đến sợ
hư. Thế là quí chuộng quyển sách
thành ra sách tự sách, mình tự
minh, chẳng được chút ích gì trong
quyển sách ấy cả.

Quí chuộng quyển sách, không phải
giữ nó làm vật thần thánh hay là
của báu giữ gìn như vậy đâu; làm
như vậy là ngăn trở sự đọc sách.
Chúng ta phải biết sách là vật sấm để
đọc, chứ không phải sấm để chưng;
cái quí của quyển sách là ở nơi tư
tưởng nghĩa lý chứ ở trong hàng
chữ in của nó.

Vậy quyển sách đáng quí chuộng
đã đành mà mỗi khi đi ra đọc phải
có ghi cái dấu "đã đọc" của ta, và
có 3 điều nên biết:

1) Đọc bài lý gặp chữ gì ta chưa
hiểu thì ta nên ghi một gạch vào
dưới hay bên chữ ấy; gạch như
vậy là nhân biết những chữ ấy
nhiều, nghiệm được sức học của
mình mà tiện việc tra xét.

2) Như nơi nào trong ý mình cho
là hay hoặc câu nào mình nhận
là trọng yếu nên ghi vào, thì làm
dấu chữ ý, hoặc gạch xanh gạch
đỏ (chữ Hán thì khuyên dùng v.v.).
Như thế để để đến bài lý đã đọc mà
đến khi xem lại, trông thấy rất
chống.

3) Đọc sách đã thông và đã có
nào phần đoán, mình phải học
phép phê bình. Như gặp nơi nào ý
kiến mình không hợp, nên ghi lên
đầu trường hoặc dưới trường, để
chất cùng người đời hơn mình hay
là ngày sau xem lại, biết được sức
học mình tới hay lui.

Ba điều kể trên, là việc cần trong
sự đọc sách, không nên quá quí
quyển sách mà không làm.

Ngoài ra như học để thông hiểu,
lại muốn giữ quyển sách cho sạch
sẽ thì nên làm một xấp vở; mỗi
ngày đọc sách mà gặp những câu
gi đáng ghi thì chép vào xấp vở
kia. Lối này thường gọi là "đọc
thơ thập kỷ" hay là "đọc thơ tây
bát", lớp, mới học chưa thể làm,
song để biết xem sách thì có thể
làm được.

Cải cách đọc sách, nhiều người nói
luôn đầu miệng mà không biết
cách dùng để thu thái độ ích đó,
thành ra cái học em nước chảy là
môn. Kia học em không thấy mấy
câu trọn đời năm ngả trong kho
sách, mà sách vào tuyệt giao như
là người có đời chưa từng cầm đến
quyển sách!

Vậy học phải biết đọc sách.

X.

KHO CHUYỆN...

Tây diễn đường Tạng lai Kỳ bị người
trị chém ở Côn Lôn rồi chôn ở Saigon địa
trị, nhưng không cứu được, thấy đã
tử rồi.

Thầy Kỳ ở đi về Saigon mới chết
là vì trong lúc bị bắt thì thầy Kỳ, ông đồ
tơ Nhà thấy bệnh tình khá nặng, đã
lấy máu của mình sung qua cho thầy.

Một lần bác Pháp ở Saigon có đăng
tin: vừa rồi có một ông Tú tài ở Gò công,
có bằng cấp năm nay, lên Saigon tìm
xin làm bồi dề làm cơm không mà thôi, thế
mà không có chỗ.

Tin này thật khó tin được, vì Gò công là
nơi nhiều lúa gạo. Nhưng nếu tin năm xưa có
người có bằng cấp bị đi lại, đều không đến
nơi đó, tất cũng bị vất vả. Đó là một cái
tin thật anh em có bằng cấp muốn có chỗ
ăn làm phải tìm phương giải quyết thế nào.

Quảng Đông (Thần), có vợ tên Tam
Siêu, làm nghề chài lưới ở làng Kwun
yueh, quận Tsiangshan, vừa có đi
một lần đến 8 đứa con: 7 trai, 1 gái. 9
mẹ con đều mạnh.

Bấy giờ sao với một một trăng ra
đi, theo đó Tào thì đi tìm kiếm cho Tam
Siêu. Mà không biết có phải cũng là đi tìm
lành cho người Tào có hi vọng được qua
Nhật ra khỏi bờ cõi không?

Lối 4 giờ chiều ngày 5 Jun, một tập
quyển đi trên mười đò có công ông và ông
bộ phận tỉnh, vào nhà ông Lý Minh Thước,
đại diện chủ ở làng Bàn thạch, Bạch gia
(Nam kỳ) ở quê 9 ngàn bạc, 2 con vàng cũng
nhỏ để vật khác, và đánh ông Thước bị
trọng thương.

VĂN-VĂN

Cảnh nhà nông

Dân quê năm nay cũng khổ rồi,
Bao nhiêu ruộng lúa đến không kịp,
Nhà nghèo gạo rẻ mua không tiền,
Nhà giàu lúa rẻ cũng bán rẻ;
Độc chày không ra đi đông thuế,
Trồng rau mớ dục ngày đêm nghe vang,
Mà ngày nhà nông, cầm khi ruộng,
Mà bán lúa rẻ, chày ruộng càng,
Mở hội nước mồi ra tiền rẻ,
Chưa biết sau này ra tiền nào,
Trời có biết chăng lúa trên cao!
Văn Lý Trình

Ban đêm, đứng trên cầu

Trương tiền
Đạo quanh khắp phố đến Trương tiền,
Mến cảnh trên cầu đứng lại nhìn.
Đàn nhíp nhún nhún soi vào biển mới,
Gió vơ vơ thổi quạt hai bên.
Lo xiêm nhún nhún người trên lộ,
Đàn hải lao nhao khách dưới thuyền.
Khốn thời đời đời không có hạn,
Nghĩ vô nghĩ vẫn tưởng mình tiên.
Tinh Nam

Hiện ông Thống sứ nhà thương Rạch
giã. Nhà chuyên trách đang mở cửa đón tiếp.

Cách đây vài tuần, ông Hải quang
chiêu, Đại biểu Nam kỳ ở Thượng Hội
đồng thuộc địa Paris, có báo về cảnh sát
hay rằng có kẻ gian vào nhà ông ở số 474,
đại lộ Raspail, Paris.

Linh cảnh này đến thì bắt được một
người nam tên là Nguyễn Văn Khanh, có
trong mình có nhiều vàng bạc, ngọc đá, v.v.
Có quí Khanh đi ăn trên đường?

